

ĐẢNG CẦM QUYỀN VÀ NHÀ NƯỚC CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TRẦN XUÂN TRƯỜNG *

NHÀ nước cách mạng Việt Nam ra đời từ cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã có vai trò cực kỳ to lớn trong các cuộc kháng chiến chống ngoại xâm cũng như trong công cuộc xây dựng đất nước. Lịch sử 60 năm xây dựng Nhà nước đó đã để lại những bài học vô cùng phong phú.

Không nên hiểu rằng, cuộc cách mạng về chính trị chỉ diễn ra trong những ngày khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền mà cần hiểu đó mới chỉ là bước khởi đầu của cuộc cách mạng về chính trị. Nhà nước kiểu mới Việt Nam không phải đã có sẵn, mà phải được tìm tòi, xây dựng, sáng tạo nên. Cho nên, cuộc cách mạng về chính trị còn phải được tiếp tục, không phải bằng bạo lực như trong những ngày khởi nghĩa, mà bằng các cuộc cải cách không ngừng về thể chế và hành chính để cho một nhà nước kiểu mới thực sự ra đời, ngày càng hoàn bị hơn, phục vụ đắc lực công cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa trong kinh tế và văn hóa.

Xây dựng nhà nước kiểu mới Việt Nam là một quá trình đấu tranh lâu dài, gian khổ, phức tạp. Ở đây, không những phải đấu tranh chống các thế lực thù địch bên ngoài và bên trong mà còn chống cả bọn "giặc nội xâm" như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói; không những phải xây dựng bộ máy bạo lực trấn áp mà còn phải xây dựng bộ máy quản lý kinh tế và xã hội đủ mạnh để thực hiện tốt mặt tổ chức quản lý của

Nhà nước xã hội chủ nghĩa, nhất là trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường như hiện nay. Công cuộc xây dựng này, về một số phương diện, còn khó khăn hơn cả việc xây dựng công cụ trấn áp cũng như bản thân sự trấn áp.

Từ chưa cầm quyền sang cầm quyền, đó là một sự thay đổi cơ bản trong điều kiện tồn tại và phát triển của một Đảng Cộng sản. Hàng loạt thử thách gay go mới được đặt ra trước Đảng Cộng sản. Một đảng anh hùng trong đấu tranh giành chính quyền vẫn có thể bị tiêu vong khi cầm quyền. Quan liêu, tham nhũng, hủ hóa luôn là những nguy cơ đe dọa làm mất phẩm chất của những người cộng sản cầm quyền. Nhà nước là một công cụ để cách mạng có thể chuyển từ nhiệm vụ phá hoại trật tự cũ sang xây dựng trật tự xã hội mới thì cũng đồng thời như một "cái bẫy" đối với những đảng viên cộng sản thiếu bản lĩnh. Đã có những người cộng sản chưa thấy hết chính quyền là vấn đề cơ bản của cách mạng.

Những người cộng sản Việt Nam khẳng định rằng, muốn đưa đất nước đi lên chủ nghĩa xã hội, đem lại ấm no, hạnh phúc cho nhân dân thì Đảng phải cầm quyền. Lịch sử 60 năm qua, kể từ ngày 2-9-1945, chính là lịch sử Đảng ta cầm quyền và biết cầm quyền. Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định, Đảng phải cầm quyền, và Người đã chỉ ra con đường cầm quyền đúng đắn.

* GS, Trung tá/tướng

Người để lại trong *Di chúc* tư tưởng bất hủ về Đảng: "Đảng ta là một Đảng cầm quyền. Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật sự trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân" (1).

Đóng góp lý luận quan trọng hàng đầu của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong việc vận dụng chủ nghĩa Mác - Lê-nin vào thực tiễn cách mạng Việt Nam là đã gắn bó khăng khít hai yếu tố giai cấp và dân tộc trên mọi vấn đề của cách mạng Việt Nam. Phát triển tư tưởng đó của Người, tại Đại hội VII, Đảng ta chỉ rõ: "Khẳng định bản chất giai cấp công nhân của Đảng, chúng ta không tách rời Đảng và giai cấp với các tầng lớp nhân dân lao động khác, với toàn thể dân tộc. Ngay từ khi mới thành lập, Đảng ta đã mang trong mình tính thống nhất giữa yếu tố giai cấp và yếu tố dân tộc. Chính lập trường và lợi ích giai cấp công nhân đòi hỏi trước hết phải giải phóng dân tộc. Đảng tìm thấy nguồn sức mạnh không chỉ ở giai cấp công nhân mà còn ở các tầng lớp nhân dân lao động, ở cả dân tộc. Cũng từ đó nhân dân lao động và cả dân tộc đã thừa nhận Đảng ta là người lãnh đạo, người đại biểu chân chính cho quyền lợi cơ bản và thiết thân của mình" (2).

Là người theo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, Chủ tịch Hồ Chí Minh bao giờ cũng trung thành với lý luận về bản chất giai cấp của nhà nước, nhưng đối với Người, bản chất giai cấp của Nhà nước ta luôn thống nhất với tính nhân dân và tính dân tộc. Trong *Báo cáo về Dự thảo Hiến pháp sửa đổi* (năm 1959), Người viết: "Tính chất Nhà nước là vấn đề cơ bản của Hiến pháp. Đó là vấn đề nội dung giai cấp của chính quyền. Chính quyền về tay ai và phục vụ quyền lợi của ai? Điều đó quyết định toàn bộ nội dung của Hiến pháp" (3). "Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên nền tảng liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo" (4). Nhà nước đó "phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội, biến nền kinh tế lạc hậu thành một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công

nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến" (5). Và nó được tổ chức theo nguyên tắc tổ chức cơ bản của giai cấp công nhân: "Điều 4 Dự thảo Hiến pháp sửa đổi định rõ nguyên tắc tổ chức của Nhà nước ta là dân chủ tập trung... Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên. Đồng thời phải tập trung đến cao độ để thống nhất lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội" (6).

Nhà nước kiểu mới Việt Nam là sự thống nhất giữa bản chất giai cấp công nhân với tính nhân dân và tính dân tộc cho nên Nhà nước đó là Nhà nước của khối đại đoàn kết toàn dân tộc Việt Nam chống lại bọn cướp nước và bán nước. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, không có sự đối lập giữa chuyên chính của giai cấp và chuyên chính của nhân dân. Trong điều kiện lịch sử của cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, Người đã phát triển một cách sáng tạo tư tưởng về liên minh công nông trong học thuyết chuyên chính vô sản của chủ nghĩa Mác - Lê-nin, đã đưa ra ý tưởng về một khối liên minh nhân dân rộng rãi dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản để giữ vững độc lập dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người viết: "Chế độ nào cũng có chuyên chính. Vấn đề là ai chuyên chính, với ai? Dưới chế độ phong kiến, tư bản, chuyên chính là số ít người chuyên chính với đại đa số nhân dân. Dưới chế độ dân chủ nhân dân, chuyên chính là đại đa số nhân dân chuyên chính với thiểu số phản động chống lại lợi ích của nhân dân, chống lại chế độ dân chủ của nhân dân. Như cái hòm đựng của cải thì phải có cái khóa. Nhà thì phải có cửa... Dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân, chuyên chính là cái khóa, cái cửa để đề phòng kẻ phá

(1) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, t 12, tr 510.

(2) *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991, tr 128.

(3), (4), (5), (6) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 9, tr 586, 588, 592.

hoại,... Thế thì dân chủ cũng cần phải có chuyên chính để giữ gìn lấy dân chủ" (7).

Đảng ta trở thành Đảng lãnh đạo chính quyền và lãnh đạo chính quyền một mình, không chia sẻ quyền lãnh đạo cho bất cứ một đảng phái chính trị nào khác. Thế nhưng, lãnh đạo một mình không có nghĩa là cầm quyền một mình. Đảng ta bao giờ cũng lãnh đạo nhân dân để nhân dân thực sự cầm quyền. Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, ý niệm về nhân dân là chủ thể cầm quyền đã dẫn đến ý niệm về Nhà nước của dân, do dân và vì dân. Trong bài *Dân vận* (năm 1949), Người viết: "NƯỚC TA LÀ NƯỚC DÂN CHỦ. Bao nhiêu lợi ích đều vì dân. Bao nhiêu quyền hạn đều của dân. Công việc đời mới, xây dựng là trách nhiệm của dân. Sự nghiệp kháng chiến, kiến quốc là công việc của dân. Chính quyền từ xã đến Chính phủ trung ương do dân cử ra. Đoàn thể từ Trung ương đến xã do dân tổ chức nên. Nói tóm lại, quyền hành và lực lượng đều ở nơi dân" (8).

Lịch sử 60 năm Nhà nước Việt Nam chính là lịch sử Nhà nước của dân, do dân và vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản. Mặc dù Nhà nước ta còn nhiều yếu kém và khuyết tật nhưng những ưu điểm, thành công của nó vẫn là mặt cơ bản. Không có những ưu điểm, thành công đó thì không thể có thắng lợi của cách mạng Việt Nam trong 60 năm qua. Chính vì xây dựng được một nhà nước vững mạnh, thể hiện bước đầu tính ưu việt của chế độ xã hội mới nên chúng ta mới đủ sức tự mình tìm ra các khuyết tật, từng bước khắc phục các khuyết tật, vượt qua cuộc khủng hoảng kinh tế và chính trị gay gắt trong hệ thống xã hội chủ nghĩa - cuộc khủng hoảng từng nhân chìm nhiều nhà nước xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Bằng sức mình, chúng ta tổng kết, đổi mới, cải cách và hoàn thiện bộ máy nhà nước. Tuy chúng ta có tiếp thu những kinh nghiệm của phương Tây trong tổ chức, xây dựng bộ máy nhà nước nhưng không bao giờ rơi vào sùng bái một cách mù quáng, tiếp thu một cách giáo điều những kinh nghiệm đó.

Ở nước ta hiện nay, trong một bộ phận cán bộ, đảng viên có sự dao động nhất định về vấn đề xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ

nghĩa Việt Nam. Đã xuất hiện tư tưởng sùng bái nền dân chủ tư sản đa nguyên kiểu phương Tây; cho rằng, nếu chúng ta thực thi chế độ dân chủ kiểu phương Tây, sẽ được phương Tây giúp đỡ mạnh hơn, sẽ tiến bộ nhanh hơn. Cần khẳng định rằng, đó là một ảo tưởng sai lầm và nguy hiểm, bởi chủ nghĩa đế quốc không bao giờ thật lòng giúp đỡ các dân tộc.

Điều quyết định để có một nhà nước thực sự dân chủ là phải có một đảng thực sự dân chủ, một đảng theo chế độ tập trung dân chủ, vừa có dân chủ sâu rộng trong nội bộ, vừa có kỷ luật tập trung; và trong nội bộ đảng, phải tổ chức được sự phản biện và sự giám sát của toàn bộ các tổ chức đảng đối với việc thực hiện đường lối, chủ trương của đảng.

Vấn đề đặt ra đối với nền dân chủ xã hội chủ nghĩa là phải tìm ra các hình thức để nhân dân thực sự nói lên tiếng nói của mình trên những vấn đề quan trọng của đời sống; triển khai một cách sâu rộng sự phản biện và giám sát xã hội đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Cần biết phát huy những cộng đồng có tiềm năng trí tuệ lớn: đội ngũ các nhà khoa học và công nghệ; những cán bộ từng là lãnh đạo Đảng và Nhà nước các cấp giàu trí tuệ và tâm huyết...

Xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa không chỉ là xây dựng và hoàn thiện các hình thức dân chủ đại diện, mà còn là và nhất là xây dựng các hình thức dân chủ trực tiếp ở cơ sở. Chính những hình thức dân chủ trực tiếp ở cơ sở nói lên tính ưu việt của dân chủ xã hội chủ nghĩa, góp phần tạo ra một nền dân chủ thực chất chứ không hình thức. Ngày 18-2-1998, Bộ Chính trị ra Chỉ thị số 30/CT - TW "Về xây dựng và thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở". Chỉ thị đó đã được Thường vụ Quốc hội, Chính phủ thể chế hóa thành các nghị quyết và hướng dẫn. Qua tổng kết thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở của cả nước, có thể thấy rằng, dân chủ ở cơ sở thực

(7) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 8, tr 279 - 280

(8) Hồ Chí Minh: *Sđd*, t 5, tr 698

sự đang là khâu đột phá của quá trình dân chủ hóa đất nước. Mặc dù việc thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở vừa qua không đều, một số cơ sở còn chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của vấn đề và rơi vào hình thức chủ nghĩa, đặc biệt là chưa nêu gương về tự phê bình và phê bình..., nhưng đã đạt được những thành tựu rất đáng mừng, bước đầu tạo ra động lực mới góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội ở các cơ sở.

Trong việc xây dựng Nhà nước và nền dân chủ mới ở nước ta hiện nay, chúng ta không chỉ chống lại sự tấn công của tư tưởng dân chủ tư sản, mà còn phải chống lại những tàn dư, lề thói tiểu nông thuộc hệ tư tưởng phong kiến. Những tàn dư này vẫn tồn tại một cách dai dẳng trong các "tế bào" của hệ thống chính trị, dẫn đến sự trì trệ, quan liêu, kém hiệu lực của hệ thống chính trị, thậm chí có nơi bắt lạt, khiến cho nhân dân giảm phần khởi và lòng tin.

Chúng ta đi lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa. Điều đó cũng có nghĩa là chúng ta bỏ qua dân chủ tư sản để đi thẳng lên dân chủ xã hội chủ nghĩa. Đó cũng là một sự đi tắt trên con đường dân chủ nhưng không có nghĩa là chúng ta có thể bỏ qua được một số tiến bộ mà nền dân chủ tư sản đã đạt được. Xây dựng hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa, chúng ta nhất thiết phải xây dựng cho được một xã hội công dân mới tiến bộ hơn xã hội công dân tư sản.

Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời đến nay đã 60 năm. Nền kinh tế nước ta hiện nay không còn là nền kinh tế tiểu nông nguyên vẹn nữa. Tuy nhiên, các tàn dư tư tưởng và lề thói phong kiến tiểu nông vẫn tồn tại. Ngày nay, có hai căn bệnh cơ bản của tư tưởng và lề thói phong kiến tiểu nông đang là trở lực lớn đối với sự phát triển của hệ thống chính trị nước ta là bệnh gia trưởng và thói tự do vô kỷ luật. Ở các cấp, nhiều người cầm quyền chưa phải là những người có đầu óc và thói quen dân chủ, chưa có văn hóa đối thoại và tranh luận, thích xu nịnh và bè phái... Tự phê bình và phê bình là quy luật phát triển của Đảng, đồng thời cũng là quy luật

phát triển của bộ máy nhà nước. Hơn nữa, đối với bộ máy nhà nước, sự giám sát và quản lý nhà nước của cơ quan này đối với cơ quan kia, của người này đối với người kia là điều bình thường của tổ chức và kỷ luật nhà nước xã hội chủ nghĩa. Thế nhưng, những người gia trưởng không chịu được điều đó! Những ai có nhận xét thẳng thắn bị họ coi là chống đối và có thể sẽ bị họ trừng trị. Bệnh gia trưởng làm cho sự bảo thủ, trì trệ của tổ chức sẽ lan tỏa, các sáng kiến sẽ bị bóp nghẹt, các nhân tài sẽ không có điều kiện phát triển. Trong kinh tế thị trường, khi đồng tiền lên ngôi, quyền lực, danh vị lại gắn liền với tiền bạc, cộng với lối sống hưởng lạc tư sản, thì căn bệnh gia trưởng, độc đoán chuyên quyền lại mang những sắc thái mới, lạc hậu hơn, thậm chí phản động hơn.

Để có chủ nghĩa xã hội, có Nhà nước xã hội chủ nghĩa, chúng ta rất cần phải có một trật tự và kỷ luật mới của xã hội. Không có trật tự và kỷ luật mới, chúng ta sẽ chẳng tiến nổi một bước nào. Trật tự và kỷ luật hiện nay đang là mặt yếu kém của hệ thống chính trị nước ta. Trong chủ nghĩa xã hội, phải có kiểm kê, kiểm soát, phối hợp và hợp tác lao động. Nhưng những kẻ gia trưởng, chuyên quyền lại không muốn kiểm kê, kiểm soát, từ chối hợp tác, tự do, vô kỷ luật, gian lận, bịa thành tích, giấu khuyết điểm, "làm láo báo cáo hay", tạo ra sự hỗn loạn trong quản lý nhà nước.

Để ngăn chặn tình trạng đó, chúng ta không chỉ đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước mà còn phải tích cực cải tạo và xây dựng xã hội công dân; làm cho xã hội công dân còn ít nhiều mang tính tự phát và tính phá hoại trở thành một xã hội công dân xã hội chủ nghĩa, một xã hội công dân tự giác, mang bản chất của giai cấp công nhân đại công nghiệp hiện đại.

Để đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ trong giai đoạn mới, Đảng cần phát động *một cuộc vận động dân chủ và kỷ luật trong toàn Đảng, toàn dân, toàn hệ thống chính trị*. Thực hiện tốt cuộc vận động đó sẽ tạo ra một đà mới của cách mạng Việt Nam, của chính hệ tư tưởng và văn hóa xã hội chủ nghĩa của chúng ta. □